ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 258 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 27 tháng 9 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 223-NQ/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035

Thực hiện Nghị quyết số 223-NQ/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất (CVĐC) toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã xác định trong Nghị quyết số 223-NQ/TU; cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 223-NQ/TU gắn thực tiễn trong triển khai thực hiện.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Công viên), bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả.

- Xây dựng và phát triển Công viên đáp ứng các khuyến nghị của Hội đồng CVĐC toàn cầu UNESCO *(phát huy Danh hiệu CVĐC toàn cầu, khắc phục những mặt còn hạn chế của Công viên và chuẩn bị tốt cho các đợt tái thẩm định)*; bám sát Chiến lược dài hạn của Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO giai đoạn 2025-2035.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 223-NQ/TU và Kế hoạch này nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và các tầng lớp Nhân dân tham gia.

- Phát huy vai trò của cộng đồng, chủ thể nắm giữ di sản trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên với hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ; phát triển theo mô hình mở, đáp ứng yêu cầu bảo tồn di sản văn hóa, di sản thiên nhiên của tỉnh; khai thác hợp lý các giá trị địa chất, cảnh quan, văn hóa phục vụ phát triển du lịch bền vững, thu hút du khách trong nước và quốc tế; đưa Công viên đóng vai trò là trung tâm nghiên cứu khoa học, hợp tác và liên kết quốc tế; góp phần bảo vệ môi trường và thúc đẩy các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Đưa Công viên trở thành động lực quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch - dịch vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Khẳng định vai trò, vị thế của Công viên trong Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO và khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Triển khai chương trình, dự án nghiên cứu, bảo tồn di sản văn hóa, di sản thiên nhiên; bảo vệ môi trường sinh thái; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc. Tổ chức thực hiện ít nhất 01 dự án nghiên cứu, hợp tác quốc tế nhằm đánh giá tiềm năng phát hiện hóa thạch khủng long; lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích các cấp đối với ít nhất 06 điểm, khu di tích; có ít nhất 01 điểm nằm trong danh sách Di sản địa chất quốc tế của Liên đoàn Quốc tế về Khoa học Địa chất *(IUGS)*; có 80% điểm, khu di tích đã xếp hạng được khoanh vùng bảo vệ; 50% điểm, khu di tích đã xếp hạng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Bảo quản, tu bổ, phục hồi ít nhất 05 lượt di tích/năm; tổ chức 03 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể. Bảo tồn nguyên vẹn và từng bước nâng cấp 03 khu bảo tồn thiên nhiên; 80% các điểm du lịch, điểm di sản vùng Công viên được ứng dụng công nghệ số trong công tác giới thiệu, quảng bá; xây dựng thí điểm ít nhất 01 chương trình *(tour)* trải nghiệm, khám phá hang động, hố sụt, di sản địa chất, con đường mòn địa chất, làng kiểu mẫu ứng dụng công nghệ thực tế ảo; xây dựng thí điểm ít nhất 10 xã, phường và thôn kiểu mẫu trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên.

- Bảo tồn và phục dựng ít nhất 05 di sản văn hóa phi vật thể. Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối thuận lợi giữa các điểm di tích, danh thắng, trong đó ưu tiên tập trung các 10 xã, phường, thôn kiểu mẫu trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên. Hoàn thiện hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn đảm bảo yêu cầu về an ninh, an toàn. 100% cơ sở dữ liệu về di tích, danh thắng được số hóa, phục vụ hiệu quả cho công tác bảo tồn, tôn tạo, phát triển du lịch, nghiên cứu và giáo dục.

- Xây dựng và hoàn thiện 04 tuyến tham quan với khoảng 25 điểm du lịch tiêu biểu, đặc sắc, có sức hấp dẫn cao đối với du khách; xây dựng 05 điểm du lịch đạt tiêu chuẩn du lịch ASEAN, từng bước hướng tới các danh hiệu quốc tế do Tổ chức Du lịch Thế giới *(UNWTO)* công nhận. Xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm phức hợp cùng các trung tâm thông tin của Công viên. Tổ chức ít nhất 01 sự kiện quốc tế trong khuôn khổ Mạng lưới CVĐC

toàn cầu UNESCO và khu vực; liên kết hợp tác với ít nhất 05 CVĐC thuộc Mạng lưới CVĐC toàn cầu và các CVĐC các tỉnh trong nước trong bảo tồn, quảng bá, phát huy giá trị Công viên; đón 6 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 1,4 triệu lượt khách quốc tế.

- Tổ chức ít nhất 05 chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý Công viên, quản lý du lịch và đội ngũ cán bộ ở cơ sở, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho người lao động trong các doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ du lịch. 100% cán bộ, công chức, viên chức và 80% Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa và giá trị của Công viên. Đảm bảo 80% các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh đưa nội dung về CVĐC vào chương trình giảng dạy, giáo dục. Xây dựng 03 bộ công cụ, mô hình phục vụ giáo dục về CVĐC toàn cầu UNESCO cho các cấp học.

- Khắc phục triệt để các khuyến nghị của Hội đồng CVĐC toàn cầu UNESCO, đảm bảo phát huy Danh hiệu CVĐC toàn cầu, khắc phục những mặt còn hạn chế của Công viên và chuẩn bị tốt cho các đợt tái thẩm định.

b) Mục tiêu đến năm 2035

Đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại trong vùng Công viên; mang đậm bản sắc văn hóa đa dạng của cộng đồng các dân tộc; hệ thống di sản thiên nhiên và đa dạng sinh học được bảo tồn bền vững; phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ đặc sắc, chất lượng cao. Phấn đấu lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích các cấp đối với ít nhất 08 điểm, khu di tích; 85% điểm, khu di tích đã xếp hạng được khoanh vùng bảo vệ; 55% điểm, khu di tích đã xếp hạng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trung bình mỗi năm thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi ít nhất 06 lượt di tích; tổ chức 04 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể. Triển khai quy trình, thủ tục đề xuất lập 01 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; xây dựng 20 xã, phường kiểu mẫu trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên.

- Phát triển Công viên trở thành mô hình tiêu biểu trong hệ thống CVĐC của cả nước và khu vực; là động lực quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và phát triển bền vững của tỉnh; là điểm đến có vị thế trong Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO.

- Xây dựng ít nhất 10 tuyến du lịch kết nối giữa một số xã, phường trong vùng CVĐC toàn cầu; 100% các điểm du lịch, điểm di sản vùng Công viên được ứng dụng công nghệ số trong công tác giới thiệu, quảng bá.

Có 08 điểm du lịch đạt tiêu chuẩn du lịch ASEAN, đạt ít nhất 01 danh hiệu do Tổ chức Du lịch Thế giới *(UNWTO)* công nhận. Liên kết, hợp tác với ít nhất 10 CVĐC thuộc Mạng lưới CVĐC toàn cầu và các CVĐC trong nước để bảo tồn, quảng bá, phát huy giá trị Công viên. Đến năm 2035, đón 9 triệu lượt khách du lịch, trong đó có 2,5 triệu lượt khách quốc tế.

- Tất cả các cấp học có chương trình giáo dục về CVĐC toàn cầu UNESCO. Nghiên cứu 05 mô hình đào tạo chuyên sâu, phát triển nguồn nhân lực về những lĩnh vực liên quan. Xây dựng ít nhất 25 dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho thanh niên, phụ nữ.

- Đảm bảo 100% cán bộ và Nhân dân trong vùng được tuyên truyền thường xuyên, nâng cao nhận thức đầy đủ về giá trị, ý nghĩa và vai trò của CVĐC. 100% các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh đưa nội dung về CVĐC vào chương trình giảng dạy, giáo dục.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu của Công viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành, phục vụ hiệu quả công tác bảo tồn, giáo dục và phát triển du lịch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và khả năng cân đối từng năm; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hằng năm, căn cứ các chương trình, đề án được duyệt các đơn vị được giao chủ trì lập dự toán kinh phí thực hiện trong dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị gửi cơ quan tài chính các cấp tổng hợp; việc sử dụng ngân sách nhà nước ở từng cấp ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan tham mưu, tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch này; tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện của các đơn vị, địa phương; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết 3 năm, 5 năm và tổng kết việc thực triển khai, thực hiện Kế hoạch; hằng năm tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện, phối hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ giao Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch. Tham mưu, đề xuất hoặc chủ động tổ chức hội nghị chuyên đề đánh giá kết quả, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp thiết thực, hiệu quả Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

- Theo chức năng, nhiệm vụ, nội dung được giao và điều kiện thực tế, xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch

này trước ngày 20/10/2025 (gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch để theo dõi và gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện), trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan. Lồng ghép, phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; chủ động đề xuất giải pháp thu hút nguồn vốn đầu tư từ vốn ngoài ngân sách nhà nước, xã hội hóa, nguồn lực hợp pháp để thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30/11 hằng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: theo chức năng nhiệm vụ phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, quán triệt sâu rộng, nâng cao nhận thức, chủ động tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên.

UBND tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công, chủ động tham mưu, xây dựng ban hành kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tổng hợp) những khó khăn, vướng mắc phát sinh, giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:
- Các Bộ: NG, VHTT&DL, NN&MT;
- UBQG UNESCO Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

b/c

- Tiểu ban chuyên môn về CVĐC toàn cầu Việt Nam;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên